TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **57**/2024/QĐCNTTLH	*Thanh Ba, ngày 25 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đỗ Văn P và chị Nguyễn Thị A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06/6/2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện là anh Đỗ Văn P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh **Đỗ Văn P**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 7, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

+ Người bị kiện: Chị **Nguyễn Thị A**; sinh năm 1984.

Nơi đăng ký thường trú: Khu 7, xã S, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đỗ Văn P và chị Nguyễn Thị A thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Đỗ Văn P và chị Nguyễn Thị A xác nhận có 02 con chung là Đỗ Thị Khánh L, sinh ngày 20/11/2006 và Đỗ Khánh V, sinh ngày 15/7/2015

(Hiện cháu L đang ở với chị A, cháu V đang ở với anh P). Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị A được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Đỗ Thị Khánh L cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động tự túc được; anh Đỗ Văn P được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Đỗ Khánh V cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động tự túc được. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung do không ai có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:* Anh P và chị A tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Trần Đình Xuân